

Lịch đồ giác (Quận Koyou) 2026/10 ~ 2026/12

2026 tháng 10						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
				1 B ì nh. lon	2 Rác cháy được Chai nhựa	3
4	5	6 Rác cháy được	7 Các loại giấy cũ Các loại vải	8 B ì nh. lon	9 Rác cháy được	10
11	12	13 Rác cháy được	14 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	15 B ì nh. lon	16 Rác cháy được Chai nhựa	17
18	19	20 Rác cháy được	21 Rác không cháy được	22 B ì nh. lon	23 Rác cháy được	24
25	26	27 Rác cháy được	28 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	29 B ì nh. lon	30 Rác cháy được	31

※ Vui lòng vớt rác trước 8 giờ sáng vào ngày thu gom.

tháng 11						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
1	2	3 Rác cháy được	4 Các loại giấy cũ Các loại vải	5 B ì nh. lon	6 Rác cháy được Chai nhựa	7
8	9	10 Rác cháy được	11 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	12 B ì nh. lon	13 Rác cháy được	14
15	16	17 Rác cháy được	18 Rác không cháy được	19 B ì nh. lon	20 Rác cháy được Chai nhựa	21
22	23	24 Rác cháy được	25 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	26 B ì nh. lon	27 Rác cháy được	28
29	30					

※ Vui lòng kiểm tra cẩn thận bảng phân loại rác và rác tái chế và phân loại chú ý đúng cách.

tháng 12						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
		1 Rác cháy được	2 Các loại giấy cũ Các loại vải	3 B ì nh. lon	4 Rác cháy được Chai nhựa	5
6	7	8 Rác cháy được	9 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	10 B ì nh. lon	11 Rác cháy được	12
13	14	15 Rác cháy được	16 Rác không cháy được	17 B ì nh. lon	18 Rác cháy được Chai nhựa	19
20	21	22 Rác cháy được	23 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	24 B ì nh. lon	25 Rác cháy được	26
27	28	29 Rác cháy được	30	31		

※ Thông tin từ tháng 1 đến tháng 3 được liệt kê ở mặt sau.

Lịch đồ giác (Quận Koyou) 2027/1 ~ 2027/3

2027 tháng 1						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
					1	2
3	4	5	6 Các loại giấy cũ Các loại vải	7 B ì nh. lon	8 Rác cháy được Chai nhựa	9
10	11	12 Rác cháy được	13 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	14 B ì nh. lon	15 Rác cháy được	16
17	18	19 Rác cháy được	20 Rác không cháy được	21 B ì nh. lon	22 Rác cháy được Chai nhựa	23
24	25	26 Rác cháy được	27 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	28 B ì nh. lon	29 Rác cháy được	30
31	※ Vui lòng vứt rác trước 8 giờ sáng vào ngày thu gom.					

tháng 2						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
	1	2	3 Các loại giấy cũ Các loại vải	4 B ì nh. lon	5 Rác cháy được Chai nhựa	6
7	8	9 Rác cháy được	10 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	11 B ì nh. lon	12 Rác cháy được	13
14	15	16 Rác cháy được	17 Rác không cháy được	18 B ì nh. lon	19 Rác cháy được Chai nhựa	20
21	22	23 Rác cháy được	24 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	25 B ì nh. lon	26 Rác cháy được	27
28						

※ Vui lòng kiểm tra cẩn thận bảng phân loại rác và rác tái chế và phân loại chú ý đúng cách.

tháng 3						
Chủ nhật	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
	1	2	3 Các loại giấy cũ Các loại vải	4 B ì nh. lon	5 Rác cháy được Chai nhựa	6
7	8	9 Rác cháy được	10 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	11 B ì nh. lon	12 Rác cháy được	13
14	15	16 Rác cháy được	17 Rác không cháy được	18 B ì nh. lon	19 Rác cháy được Chai nhựa	20
21	22	23 Rác cháy được	24 Rác cháy được loại lớn Rác không cháy được loại lớn Rác có hại, rác nguy hiểm	25 B ì nh. lon	26 Rác cháy được	27
28	29	30	31			

※ Nếu phát sinh một lượng lớn rác do di chuyển, v.v., vui lòng tự mang rác đến.